

Số: 440 /TB-UBND

Nhon Trạch, ngày 08 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc công khai danh sách hỗ trợ tiền điện Quý IV năm 2025
cho hộ nghèo trên địa bàn xã**

Căn cứ Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư;

Căn cứ Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2687...../QĐ-UBND ngày 08./11/2025 của UBND xã Nhon Trạch về việc hỗ trợ tiền điện quý IV năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã.

Nay UBND xã Nhon Trạch niêm yết công khai danh sách hỗ trợ tiền điện quý IV năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã như sau:

(đính kèm danh sách các hộ được nhận hỗ trợ tiền điện Quý IV năm 2025)

Thời gian niêm yết công khai: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 31/12/2025.

Hình thức niêm yết công khai: Công khai trên hệ thống loa truyền thanh của xã, công khai tại nhà văn hoá ấp, trên trang thông điện tử xã và tại trụ sở UBND xã Nhon Trạch.

Trong thời gian niêm yết công khai tổ chức, cá nhân có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị gửi về UBND xã Nhon Trạch, Phòng Kinh tế xã Nhon Trạch và tổ cộng đồng dân cư các ấp để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng uỷ xã;
- TT.HĐND và UBND xã;
- Phòng Văn hoá – Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm Văn hoá Thông tin và Thể thao xã;
- Trưởng cấp ấp;
- Lưu: VT.



Lư Thành Nam

CÔNG KHAI HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC
VỀ DANH SÁCH CÁC HỘ NGHÈO NHẬN HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN
Quý IV năm 2025

(Ban hành theo Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hồ trợ trực tiếp của NSNN đối với cá nhân, dân cư)

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hồ trợ *			Mức hồ trợ	Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
1	Trần Thị Phòng	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
2	Trần Văn Ne	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
3	Nguyễn Văn Nở	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
4	Nguyễn Thị Hiền	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
5	Nguyễn Thị Châu	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
6	Lê Thị Sen	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
7	Lý Thị Sướng	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
8	Nguyễn Thị Tư	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo B
9	Phạm Thị Thoa	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo A
10	Đỗ Ngọc Mỹ	Áp Mỹ Khoan				61.500	184.500	Nghèo A

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Mức hỗ trợ	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
11	Cao Thị Lũng	Ấp Mỹ Khoan				184.500	61.500	Nghèo A
12	Mai Văn Ý	Ấp Mỹ Khoan				184.500	61.500	Nghèo A
13	Đặng Văn Biệt	Ấp Mỹ Khoan				184.500	61.500	Nghèo A
14	Nguyễn Văn Diểu	Ấp Mỹ Khoan				184.500	61.500	Nghèo A
15	Cao Thúy Trúc	Ấp Mỹ Khoan				184.500	61.500	Nghèo A
16	Lê Văn Ba	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo A
17	Phạm Thị Kim Sang	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
18	Nguyễn Văn Bồ	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
19	Huỳnh Văn Rành	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
20	Nguyễn Văn Đục	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
21	Lê Văn Hiệp	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
22	Huỳnh Công Đức	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
23	Đoàn Thị Nguyệt	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
24	Lê Thị Sốt	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
25	Lê Thị Ngăn	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo B
26	Đoàn Thị Tốt	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo A
27	Huỳnh Thị Xinh	Ấp Phước Lai				184.500	61.500	Nghèo A

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Mức hỗ trợ	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày 11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
28	Phạm Thị Mai	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
29	Nguyễn Thanh Long	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
30	Trần Thị Thọ	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
31	Võ Thị Thanh Hồng	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
32	Đặng Thị Múng	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
33	Lê Thị Hương	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
34	Nguyễn Minh Cảnh	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
35	Nguyễn Trung Tấn	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
36	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo B
37	Trần Thị Mai	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo A
38	Đỗ Thị Mươi	Áp Phước Hiệp				184.500	61.500	Nghèo A
39	Nguyễn Văn Châu	Áp Phước Mỹ				184.500	61.500	Nghèo A
40	Phạm Thị Gái	Áp Phước Mỹ				184.500	61.500	Nghèo A
41	Ngô Thị Thành	Áp Phước Kiểng				184.500	61.500	Nghèo A
42	Đỗ Văn Lượm	Áp Phước Kiểng				184.500	61.500	Nghèo A
43	Quách Thị Các	Áp Phước Kiểng				184.500	61.500	Nghèo A
44	Phan Văn Kinh	Áp Phước Kiểng				184.500	61.500	Nghèo A

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Mức hỗ trợ	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
45	Phạm Thị Răng	Áp Phước Kiếng				184.500	61.500	Nghèo A
46	Tạ Thị Kim	Tổ 15 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
47	Huỳnh Thị Hồng	Tổ 10 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
48	Đỗ Thị Thìn	Tổ 16 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
49	Trịnh Hùng	Tổ 12 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
50	Bùi Văn Bình	Tổ 4 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
51	Trương Thị Kiền	Tổ 10 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
52	Phạm Thị Tám	Tổ 15 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
53	Phan Thị Bưởi	Tổ 10 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
54	Phan Thị Chính	Tổ 10 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
55	Nguyễn Thị Bung	Tổ 6 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
56	Phạm Thị Tằng	Tổ 14 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
57	Nguyễn Thị Nga	Tổ 15 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
58	Phạm Thị Kim Phụng	Tổ 11 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
59	Đinh Thị Châu	Tổ 17 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
60	Nguyễn Thị Kính	Tổ 8 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo B
61	Nguyễn Thị Lương	Tổ 1 ấp 1				184.500	61.500	Nghèo A

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Mức hỗ trợ	Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày 11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
62	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Tổ 1 ấp 1				61.500	184.500	Nghèo A
63	Lê Thị Sung	Tổ 4 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo A
64	Nguyễn Thị Nhà	Tổ 14 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
65	Nguyễn Văn Bánh	Tổ 2 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
66	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Tổ 11 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
67	Nguyễn Thị Bảy	Tổ 11 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
68	Nguyễn Thị Ánh	Tổ 19 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
69	Trần Thị Tư	Tổ 1 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
70	Ngô Thị Kim Sang	Tổ 1 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
71	Cao Thị Viên	Tổ 9 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
72	Nguyễn Thị Hươi	Tổ 7 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
73	Lê Thị Hồng	Tổ 4 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
74	Nguyễn Thị Tánh	Tổ 4 ấp 2				61.500	184.500	Nghèo B
75	Nguyễn Thị Phon	Tổ 1 ấp 3				61.500	184.500	Nghèo B
76	Nguyễn Thị Mười	Tổ 1 ấp 3				61.500	184.500	Nghèo B
77	Nguyễn Thị Nhất	Tổ 7 ấp 3				61.500	184.500	Nghèo B
78	Phạm Thị Rót	Tổ 12 ấp 3				61.500	184.500	Nghèo B

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã		
79	Hồ Thị Huê	Tổ 11 ấp 3				184.500	Nghèo B
80	Nguyễn Thị Xê	Tổ 5 ấp 3				184.500	Nghèo B
81	Tô Thị Bảnh	Tổ 5 ấp 3				184.500	Nghèo B
82	Huỳnh Thị Hóa	Tổ 7 ấp 3				184.500	Nghèo B
83	Đặng Văn Ghi	Tổ 11 ấp 3				184.500	Nghèo B
84	Nguyễn Thị Mè	Tổ 5 ấp 3				184.500	Nghèo B
85	Nguyễn Thị Mỹ	Tổ 14 ấp 3				184.500	Nghèo B
86	Mai Văn Tư	Tổ 7 ấp 3				184.500	Nghèo B
87	Nguyễn Ngọc Ân	Tổ 4 ấp 3				184.500	Nghèo B
88	Phạm Văn Hiệp	Tổ 1 ấp 3				184.500	Nghèo B
89	Quách Thị Ry	Tổ 2 ấp 3				184.500	Nghèo B
90	Huỳnh Thị Cho	Tổ 2 ấp 3				184.500	Nghèo B
91	Lê Kim Bé	Tổ 13 ấp 3				184.500	Nghèo B
92	Đinh Thị Xinh	Tổ 3 ấp 3				184.500	Nghèo B
93	Nguyễn Thị Cúc	Tổ 5 ấp 3				184.500	Nghèo B
94	Đương Thị Chua	Tổ 16 ấp 3				184.500	Nghèo B
95	Đông Văn Hiền	Tổ 14 ấp 3				184.500	Nghèo B

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày/11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã		
96	Trần Thị Lo	Tổ 4, Khu BS ấp 3				184.500	Nghèo B
97	Lê Thị Ngọc Bích	Tổ 2 BS ấp 3				184.500	Nghèo B
98	Nguyễn Thị Đây	Tổ 5 ấp 3				184.500	Nghèo B
99	Trần Ngọc Bích	Tổ 6 KBS ấp 3				184.500	Nghèo B
100	Nguyễn Tâm Linh	Tổ 16 ấp 3				184.500	Nghèo A
101	Nguyễn Thị Mỹ Huỳnh	Tổ 12 ấp 3				184.500	Nghèo A
102	Nguyễn Thị Bạch	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo B
103	Nguyễn Thị Sắc	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo B
104	Nguyễn Thị Ánh	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo B
105	Đoàn Thị Cúc	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo B
106	Trần Văn Tâm	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo B
107	Lê Văn Xương	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo B
108	Nguyễn Văn Thanh	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo A
109	Võ Văn Út	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo A
110	Lương Ngọc Dũng	ấp Vĩnh Tuy				184.500	Nghèo A
111	Phan Văn Diệu	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
112	Phan Thị Dung	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày/11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã		
113	Nguyễn Thị Tình	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
114	Trần Thị Hoàng Hoa	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
115	Nguyễn Văn Liên	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
116	Lý Thị Nhuận	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
117	Phan Thị Tư	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
118	Trần Thị Lung	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
119	Khuu Thị Mai	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
120	Võ Thị Bích	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
121	Nguyễn Thị Cang	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
122	Trần Thị Diệp Hoa	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
123	Nguyễn Thị Diệp	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
124	Cao Thị Tinh	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
125	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
126	Nguyễn Ngọc Ràng	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo B
127	Tạ Thị Minh Thanh	ấp Long Hiệu				184.500	Nghèo A
128	Tạ Thị Rét	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
129	Võ Thị Mai	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã		
130	Nguyễn Thị Danh	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
131	Nguyễn Thị Ba	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
132	Hồ Văn Tại	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
133	Nguyễn Văn Bể	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
134	Ngô Thị Bảy	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
135	Phạm Thị Dĩ	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
136	Bùi Thị Hồng Loan	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
137	Lê Thị Một	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
138	Nguyễn Văn Thiệt	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo B
139	Nguyễn Thanh Cường	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo A
140	Phạm Hữu Tàng	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo A
141	Đỗ Văn Nê	ấp Bình Phú				184.500	Nghèo A
142	Nguyễn Thị Tư	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo B
143	Lê Hoàng Tâm	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo B
144	Đỗ Thị Hạng	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo B
145	Huỳnh Thị Ngâu	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo B
146	Lê Thị Óm	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo B

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã		
147	Nguyễn Thị Nhân	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo B
148	Nguyễn Văn Thôn	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo A
149	Lê Văn Vũ	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo A
150	Hồ Thị Gái	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo A
151	Phạm Văn Rở	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo A
152	Nguyễn Thị Chín	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo A
153	Nguyễn Duy Tân	ấp Đất Mới				184.500	Nghèo A
154	Lê Thị Sáng	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo B
155	Lê Thị Mỹ Thảo	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo B
156	Đặng Thị Chính	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo B
157	Nguyễn Thị Hoa	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo B
158	Nguyễn Thị Trừ	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo A
159	Đào Thị Tắng	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo A
160	Nghét Danh	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo A
161	Đặng Thị Mát	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo A
162	Lê Thị Bắc	ấp Phú Mỹ 1				184.500	Nghèo A
163	Lý Hồng Oanh	ấp Xóm Hố				184.500	Nghèo B

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Mức hỗ trợ	Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2024 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... /11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
164	Nguyễn Thị Kim Hương	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
165	Lê Văn Hải	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
166	Nguyễn Thị Thiện	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
167	Nguyễn Ngọc Tốt	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
168	Hồ Thị Nhượng	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
169	Võ Văn Sơ	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
170	Nguyễn Thị Châu	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
171	Lê Thị Kiệp	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
172	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
173	Lư Thị Hương	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
174	Thành Thị Cư	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo B
175	Nguyễn Ngọc Anh Thư	ấp Xóm Hố				61.500	184.500	Nghèo A
176	Đặng Hữu Phước	ấp Phú Mỹ 2				61.500	184.500	Nghèo B
177	Đinh Văn Giá	ấp Phú Mỹ 2				61.500	184.500	Nghèo B
178	Huỳnh Thị Lệ	ấp Phú Mỹ 2				61.500	184.500	Nghèo B
179	Đỗ Thị Mai	ấp Phú Mỹ 2				61.500	184.500	Nghèo A
180	Lê Văn Út	ấp Phú Mỹ 2				61.500	184.500	Nghèo A

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ *			Mức hỗ trợ	Thành tiền	Ghi chú
			Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài Chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quyết định số /QĐ-UBND ngày 11/2025 của UBND xã Nhơn Trạch về việc hỗ trợ tiền điện Quý III năm 2025 cho hộ nghèo trên địa bàn xã			
181	Trần Thị Nữ	ấp Trầu				61.500	184.500	Nghèo B
182	Đặng Văn Út	ấp Trầu				61.500	184.500	Nghèo B
183	Huỳnh Thị Mỹ Lệ	ấp Trầu				61.500	184.500	Nghèo B
184	Trần Văn Anh	ấp Trầu				61.500	184.500	Nghèo B
185	Phan Thị Mười	ấp Bến Sắn				61.500	184.500	Nghèo B
186	Mai Thị Kim Hoa	ấp Bến Sắn				61.500	184.500	Nghèo B
187	Phan Văn Thử	ấp Bến Sắn				61.500	184.500	Nghèo B
188	Dương Chí Hiếu	ấp Bến Sắn				61.500	184.500	Nghèo B
189	Phạm Thị No	ấp Bến Sắn				61.500	184.500	Nghèo B
190	Huỳnh Thị Vân	ấp Bến Cam				61.500	184.500	Nghèo B
TỔNG CỘNG							35.055.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ): ba mươi lăm triệu không trăm lăm mươi lăm nghìn đồng.

Nhơn Trạch, ngày tháng 11 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG KINH TẾ XÃ (TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH XÃ)

CHỦ TỊCH UBND XÃ

Đỗ Thị Huyền Trang

Trưởng Phòng



Lữ Thành Nam

Trần Thanh Tuấn